

Số: 328 /BC-STP

An Giang, ngày 22 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định về cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1632/SKHĐT-DN ngày 05/10/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Thống nhất phạm vi điều chỉnh theo Điều 1 dự thảo Nghị quyết.
- Khoản 1 Điều 2 dự thảo quy định đối tượng áp dụng:

“1. Doanh nghiệp được thành lập, đăng ký và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.”

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại nội dung trên theo quy định tại Điều 2 Nghị định 57/2018/NĐ-CP.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo trong hệ thống pháp luật

Tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP quy định:

“Điều 19. Trách nhiệm của địa phương

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh:

a) Rà soát, ban hành các chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tại địa phương, trong đó có quy định chính sách tín dụng tại địa phương quy định tại Điều 8 Nghị định này; vốn cấp bù lãi suất hỗ trợ cho các dự án và mức vốn sử dụng ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp.

b) Ban hành cơ chế thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn phù hợp với thẩm quyền và các quy định của pháp luật.”

Đồng thời, tại Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”

Căn cứ các quy định trên, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành Quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết và đúng thẩm quyền.

III. Dự thảo Nghị quyết

Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện một số nội dung sau:

- In nghiêng toàn bộ căn cứ ban hành dự thảo Nghị quyết.

- Điều chỉnh cụm từ “*về cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang;*” thành cụm từ “*về dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang;*” và dấu phẩy (,) thành dấu chấm (.) tại căn cứ cuối cùng của căn cứ ban hành dự thảo Nghị quyết.

- Điều 2

Trong trường hợp dự thảo Nghị quyết đã quy định chi tiết nội dung được giao tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, thì chỉ giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, không cần thiết phải ban hành Quyết định để thực hiện Nghị quyết này.

- Điều 3

Thứ nhất: Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ quy định: “*Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.*” Vì việc quy định nội dung này trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh là không cần thiết.

Thứ hai: Đề nghị điều chỉnh cụm từ “*kỳ họp thứ 8*” thành “*kỳ họp thứ 9*”.

IV. Dự thảo Quy định

Điều 3

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại nguyên tắc áp dụng ưu đãi hỗ trợ trên địa bàn tỉnh so với Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

V. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

- Đề nghị bỏ cụm từ “Thực hiện” tại tiêu đề Điều 11 dự thảo Nghị quyết.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh hình thức trình bày của Điều 6 dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn